

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2021/HNGĐ-ST

Ngày 06-9-2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 06-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2021/TLST- HNGĐ ngày 06-7-2021, về việc Ly hôn và tranh chấp nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19-8-2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Mạnh Tr; nơi cư trú: Thôn KH, xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th; nơi cư trú: Thôn KH, xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23-6-2021, bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn là anh Nguyễn Mạnh Tr, trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 13-11-2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất

đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý cùng với việc vợ chồng không có con chung, không có sự ràng buộc nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xúc phạm và không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Anh và chị Th không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai, trình bày:

Chị xác nhận về điều kiện kết hôn, thời gian, hoàn cảnh kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng như nội dung anh Tr trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không có tiếng nói chung trong quan hệ tình cảm tâm sinh lý, vợ chồng không có con chung, không có sự ràng buộc nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Mạnh Tr.

Về con chung: Chị và anh Tr không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xác định quan hệ tranh chấp về Ly hôn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, về thẩm quyền đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho anh Nguyễn Mạnh Tr được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th; về con chung: Anh Tr và chị Th không có con chung nên không đặt ra để giải quyết; về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí: Anh Tr phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Nguyễn Mạnh Tr có đơn xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Th có nơi cư trú tại xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn là chị Nguyễn Thị Th chấp hành không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Tại phiên Tòa cả anh Tr và chị Th đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Mạnh Tr và chị Nguyễn Thị Th.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh Tr và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 13-11-2018. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh Tr và chị Th đều xác nhận vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý, không có con chung, không có sự ràng buộc nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm và không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả; vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Tr xin ly hôn, chị Th cũng đồng ý. Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Tr và chị Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Mạnh Tr xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

[4] Về con chung: Anh Tr và chị Th đều xác nhận vợ chồng không có con chung nên không xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tr và chị Th không yêu cầu nên không xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Tr phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Mạnh Tr được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

2. Về án phí: Anh Tr phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Tr đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số **0017653 ngày 06-7-2021**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Tr đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Tr và chị Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- **UBND xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo;**
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh